

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: CÔNG TY CP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)
- Mã chứng khoán: LDP
- Địa chỉ: Số 18 Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại liên hệ: (84-263) 3821228 – 3824669 Fax: (84-263) 3822369
- E-mail: thukyhdqt@ladophar.com

1. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 07/3/2025 Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) nhận được các văn bản sau:

- Bản án số 01/2025/KDTM-ST ngày 18/2/2025 của Tòa án nhân dân Thị xã La Gi, Tỉnh Bình Thuận về việc Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán giữa Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư.
- Quyết định số 11/2025/QĐST-DS ngày 04/3/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự trong vụ việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu”.

2. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/3/2025 tại đường dẫn <https://ladophar.com/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 11/2025/QĐST-DS ngày 04/3/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng.
- Bản án số 01/2025/KDTM-ST ngày 18/2/2025 của Tòa án nhân dân Thị xã La Gi, Tỉnh Bình Thuận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TKHDQT, VP

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ TIẾN THỊNH

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST

Ngày: 18-02-2025

“V/v: Tranh chấp nghĩa vụ

thanh toán”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Yến Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Duy Minh – Ông Phan Vũ Anh Kiệt

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2025, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, đã tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2024/TLST-KDTM ngày 17/10/2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng ủy thác” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/QĐXXST-KDTM ngày 30/12/ 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-KDTM ngày 16/01/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiến Thịnh. Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Phan Thị Cẩm Hồng, sinh năm 1981. Địa chỉ: 439/51 đường số 10, phường 8, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

- Ông Ngô Văn Trị, sinh năm 1977. Vắng mặt

Địa chỉ: 34/3 Nguyễn Du, phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh,

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thu

Địa chỉ: Lô DH-DV, đường số 1, Cụm Công nghiệp Tân Bình, xã Tân Bình, thị xã La Gi, Bình Thuận.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy Hưng. Chức vụ: Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Hùng Biện, sinh năm 1974

Địa chỉ: 194 Trương Hán Siêu, phường Phú Thù, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2024, Bản tự khai, Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải tại Tòa, nguyên đơn là Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng trình bày:



Ngày 29/3/2022, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (gọi tắt là công ty Ladophar) và Công ty TNHH MTV Đầu Tư và Phát triển Nguyễn Kim Đà Lạt ký kết hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp để thực hiện Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt. Theo đó, ngày 04/4/2022, Công ty Ladophar và Công ty Cổ phần Louis Land (tiền thân của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thu) ký kết Hợp đồng ủy thác thực hiện tư vấn phát triển Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt số 0104/2022/HDTV/LL-LDH. Tổng giá trị hợp đồng là 36.000.000.000 (Ba mươi sáu tỷ) đồng. Ngày 04/4/2022, Ladophar đã chuyển vào tài khoản của công ty Cổ phần Louis Land số tiền 36.000.000.000 (Ba mươi sáu tỷ) đồng.

Tuy nhiên, công ty Nguyễn Kim đơn phương chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp, do vậy, ngày 21/4/2022, công ty Ladophar và công ty TNHH MTV Đầu Tư và Phát triển Nguyễn Kim Đà Lạt ký Biên bản thanh lý hợp đồng. Do không còn dự án nên Hợp đồng ủy thác tư vấn giữa Ladophar và công ty Bảo Thu không thể tiếp tục được thực hiện. Ladophar nhiều lần phát hành văn bản đề nghị Công ty Bảo Thu hoàn trả số tiền 36.000.000.000 đồng nhưng đến nay công ty Bảo Thu mới hoàn trả cho Ladophar số tiền 15.100.000.000 đồng, còn lại số tiền 20.900.000.000 đồng chưa hoàn trả.

Ngày 03/01/2024, Công ty Ladophar phát hành đề nghị xác nhận số tiền còn nợ để phục vụ kiểm toán và được Công ty Bảo Thu xác nhận còn nợ của Ladophar 32.500.000.000 đồng trong đó số tiền chưa thanh toán cho Hợp đồng ủy thác là 20.900.000.000 đồng, số tiền còn lại là của một hợp đồng khác giữa các bên. Cho đến nay, Công ty Bảo Thu không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả số tiền 20.900.000.000 đồng còn lại.

Do vậy, nguyên đơn khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thu hoàn trả số tiền nợ gốc còn lại là 20.900.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 06/05/2024 là 5.120.500.000 đồng, tổng cộng là 26.020.500.000 đồng.

Bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghiệp Bảo Thu (gọi tắt là công ty Bảo Thu) trình bày:

Công ty Bảo Thu thừa nhận giữa Bảo Thu (trước đây là công ty cổ phần Louis Land) và công ty Ladophar có ký kết hợp đồng ủy thác thực hiện tư vấn phát triển Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt số 0104/2022/HDTV/LL-LDH với giá trị hợp đồng là 36.000.000.000 đồng. Công ty Ladophar đã chuyển cho công ty Louis Land số tiền 36.000.000.000 đồng vào tài khoản. Sau đó, công ty Bảo Thu có chuyển lại số tiền 15.100.000.000 đồng cho Ladophar. So với hợp đồng ủy thác đã ký kết, thì hiện nay Bảo Thu vẫn còn nợ lại Ladophar số tiền 20.900.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền từ Ladophar, công ty Bảo Thu không sử dụng số tiền 36.000.000.000 đồng nên nay công ty Ladophar yêu cầu công ty Bảo Thu trả lại số tiền tổng cộng là 26.020.500.000 đồng thì công ty Bảo Thu không đồng ý do giữa hai công ty ký kết các giao dịch như hợp đồng ủy thác là để hợp thức hóa cho quá trình lưu động nguồn vốn. Bảo Thu đã tiếp cận được toàn bộ tài liệu của Ladophar cung cấp như phiếu chuyển tiền vào tài khoản, thông báo xác nhận công nợ và báo cáo tài chính của công ty Ladophar, xác nhận những tài liệu chứng cứ này là có thật, việc ký xác nhận công nợ cũng có thật nhưng thực tế công ty Bảo Thu

không sử dụng tiền nên công ty Bảo Thư không đồng ý trả cho Ladophar số tiền mà Ladophar yêu cầu.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn là Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng có người đại diện theo ủy quyền là bà Phan Thị Cẩm Hồng đề nghị Tòa án buộc bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghiệp Bảo Thư trả cho nguyên đơn số tiền gốc còn lại mà bị đơn chưa thanh toán là 20.900.000.000 đồng, công ty rút lại yêu cầu buộc Công ty Bảo Thư trả số tiền lãi là 5.120.500.000 đồng. Tại phần tranh luận, đại diện nguyên đơn trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn không có mối liên hệ pháp lý, việc ký kết hợp đồng ủy thác là có thật, do đại diện theo pháp luật của hai pháp nhân tại thời điểm đó thực hiện và đúng theo quy định pháp luật; đại diện theo pháp luật của Bảo Thư thời điểm này là ông Trần Duy Hưng cũng có xác nhận về việc Bảo Thư còn nợ Ladophar số tiền 32.500.000.000 đồng, trong đó bao gồm 20.900.000.000 đồng tiền của hợp đồng ủy thác. Do vậy, nguyên đơn giữ nguyên ý kiến, đề nghị công ty Bảo Thư trả cho Công ty Ladophar số tiền gốc là 20.900.000.000 đồng.

Bị đơn có người đại diện theo ủy quyền là ông Dương Hùng Biện trình bày và tranh luận: Hai công ty Bảo Thư (tiền thân là công ty Louis Land) và công ty Ladophar là chung hệ sinh thái Louis Holding do ông Đỗ Thành Nhân làm chủ. Do cùng chủ nên giữa các công ty này luân chuyển nguồn vốn bằng cách ký kết các hợp đồng giả cách như hợp đồng ủy thác giữa Ladophar và Bảo Thư. Do vậy, hợp đồng ủy thác thực sự có ký kết, có chuyển tiền, đối chiếu công nợ vẫn khớp nhưng hợp đồng này không có thật trên thực tế và chưa từng được thực hiện. Việc ký kết hợp đồng trên chỉ để luân chuyển nguồn vốn từ công ty Ladophar qua công ty Bảo Thư. Do vậy, bị đơn không có nghĩa vụ trả lại cho công ty Ladophar số tiền 20.900.000.000 đồng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn lại mà bị đơn chưa thanh toán là 20.900.000.000 đồng. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phần tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Vụ kiện tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng ủy thác thực hiện tư vấn phát triển Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt số 0104/2022/HDTV/LL-LDH giữa các chủ thể có mục đích kinh doanh là tranh chấp phát sinh trong kinh doanh thương mại. Đơn khởi kiện của nguyên đơn có nội dung yêu cầu phù hợp pháp luật và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án giữa nguyên đơn và bị đơn không có tranh chấp gì đối với các điều khoản được thỏa thuận tại

Hợp đồng ủy thác thực hiện tư vấn phát triển Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt số 0104/2022/HDTV/LL-LDH; và thực tế giữa các bên chưa thực hiện một điều khoản nào liên quan đến hợp đồng ủy thác. Đồng thời, theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chỉ đòi tiền số tiền hoàn trả còn lại và bị đơn cũng xác nhận giữa các bên có ký kết hợp đồng ủy thác nhưng thực tế không thực hiện; bị đơn có chuyển lại cho nguyên đơn số tiền 15.100.000.000 đồng nên có cơ sở để Hội đồng xét xử xác định các bên đã thỏa thuận chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Điều 422 của Bộ luật dân sự và xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn là pháp nhân có trụ sở hoạt động tại thị xã La Gi nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét các yêu cầu của đương sự:

[3.1] Về khoản tiền gốc: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền còn lại theo hợp đồng ủy thác là 20.900.000.000 (Hai mươi tỷ chín trăm triệu) đồng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn đã cung cấp bản sao y, công chứng Hợp đồng ủy thác thực hiện tư vấn phát triển Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt số 0104/2022/HDTV/LL-LDH, Phiếu chuyển số tiền 36.000.000.000 đồng từ công ty Ladophar vào tài khoản công ty Bảo Thu và ghi nhận nội dung chuyển khoản cho Hợp đồng ủy thác, Thông báo xác nhận công nợ và báo cáo tài chính của công ty Ladophar. Người đại diện của bị đơn xác nhận những tài liệu chứng cứ này là có thật, bao gồm việc ký kết hợp đồng tư vấn phát triển dự án, xác nhận đã nhận số tiền 36.000.000.000 đồng cũng như đã chuyển trả cho Ladophar số tiền 15.100.000.000 đồng. Căn cứ Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đây là những tình tiết sự kiện không phải chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định, giữa Công ty Ladophar và Công ty Bảo Thu có xác lập giao dịch ủy thác thực hiện tư vấn dịch vụ với số tiền 36.000.000.000 đồng, hợp đồng này là hợp pháp, các bên đã thực hiện việc chấm dứt hợp đồng nêu trên, tuy nhiên, công ty Bảo Thu mới hoàn trả cho công ty Ladophar số tiền 15.100.000.000 đồng, do vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu công ty Bảo Thu trả lại số tiền còn lại là 20.900.000.000 đồng là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Đối với ý kiến của bị đơn do người đại diện theo ủy quyền trình bày về việc, các hợp đồng được ký kết giữa hai công ty như hợp đồng ủy thác nêu trên là để hợp thức hóa cho quá trình lưu động nguồn vốn, do Ladophar và Bảo Thu đều chung 01 hệ thống công ty, chung một chủ sở hữu. Quá trình giải quyết, Tòa án đã yêu cầu giao nộp tài liệu chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình tuy nhiên bị đơn không giao nộp chứng cứ gì. Do vậy, ý kiến của bị đơn là không có cơ sở xem xét.

[3.3]. Về khoản tiền lãi: Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lãi cho nguyên đơn đối với số tiền 5.120.500.000 đồng với lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 10/10/2022 cho đến khi Tòa án xét xử. Tuy nhiên, quá trình hòa giải và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút lại

yêu cầu bị đơn phải trả lãi đối với số tiền 5.120.500.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả số tiền lãi là 5.120.500.000 đồng.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã đóng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 422 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào 306 của Luật Thương mại;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thu có trách nhiệm trả lại cho Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng số tiền 20.900.000.000 (Hai mươi tỷ chín trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng về việc yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thu phải trả số tiền lãi là 5.120.500.000 đồng.

3. Án phí sơ thẩm:

- Công ty Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thu phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 128.900.000 (Một trăm hai mươi tám triệu chín trăm nghìn) đồng.

- Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 67.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0011856 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.



Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã La Gi;
- Chi cục THADS thị xã La Gi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**



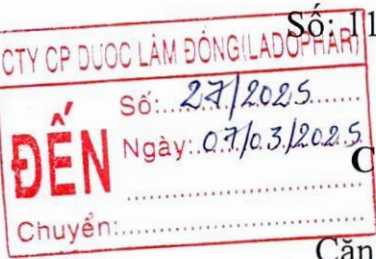
Đào Thị Yến Nhi

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 11/2025/QĐST-DS

Đà Lạt, ngày 04 tháng 3 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 370/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Hằng, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 104 Phường Văn Cung, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trịnh Quốc Long, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 65/4 đường 2, Khu phố 1, Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (*Hợp đồng ủy quyền ngày 09/12/2024 được Văn phòng công chứng Huỳnh Ngọc Minh – Thành phố Hồ Chí Minh chứng thực*).

1.2. Bị đơn: Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar); địa chỉ: Số 18 Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo pháp luật:

- Ông Phạm Trung Kiên. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Ông Lê Tiến Thịnh. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị Cẩm Hồng, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 243A Vườn Lài, phường Phú Thị Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (*Hợp đồng ủy quyền ngày 10/12/2024 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng*).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đinh Thị Hằng tổng số tiền là 3.810.000.000 đồng theo từng đợt, cụ thể:

- Tháng 6/2025 Ladophar thanh toán số tiền 310.000.000 đồng.
- Tháng 12/2025 Ladophar thanh toán số tiền 1.000.000.000 đồng.
- Tháng 6/2026 Ladophar thanh toán số tiền 1.000.000.000 đồng.
- Tháng 12/2026 Ladophar thanh toán số tiền 1.000.000.000 đồng.
- Tháng 6/2027 Ladophar thanh toán số tiền 500.000.000 đồng.

Trường hợp Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trên, thì bà Đinh Thị Hằng có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) có nghĩa vụ thanh toán cho bà Hằng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

Bị đơn Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tự nguyện chịu án phí 54.100.000 đồng.

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Đinh Thị Hằng số tiền 56.451.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001386 ngày 05/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- THA dân sự Tp. Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Trần Thị Hương Trang